

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **74/2019/HS-ST**
Ngày: 29/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Lầy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trọng Di – Cán bộ hưu trí

2. Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan – Phó Chủ tịch Hội nông dân huyện Tuy Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bích Thị Kim Pháp - Thư ký Tòa án huyện Tuy Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa:
Ông Trương Vĩnh Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/HSST, ngày 12/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Tấn L** (Tên gọi khác là Nhí xì ke), Giới tính: Nam; Sinh năm 1986; Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố A, thị trấn LH, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Vàng Huy B (Đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị C (Đã chết); Anh, chị, em ruột: có 05 người (Lớn nhất sinh 1974, nhỏ nhất sinh năm 1988); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Quá trình hoạt động nhân thân của bị cáo: Ngày 16/12/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 24/10/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản chấp hành hình phạt xong ngày 05/9/2013 (Đã xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/5/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong; Có mặt.

Người bị hại: Lê Thanh D, sinh năm 1995; Địa chỉ: Khu phố E, thị trấn LH, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 08/01/2019 Vàng Tấn L đang ngồi chơi điện tử tại tiệm internet của ông Vũ Thái F ở khu phố G, thị trấn LH thì nhìn thấy Lê Thanh D cũng đang chơi điện tử gần nơi ngồi của L. L cho rằng D giống với người đánh L trước đó nên gây cãi với D, L dùng tay đánh vào mặt D một cái thì được mọi người can ngăn. L rời khỏi tiệm internet đi đến khu vực Công viên khu dân cư A2 thị trấn LH lấy 01 con dao dài khoảng 50cm màu trắng, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao rộng 5cm giấu trước đó trong bụi cây gần công viên. L quay lại tiệm internet đứng sau lưng của D cầm dao ở tay phải chém từ trên xuống trúng vào mặt sau cánh tay trái của D, D đứng dậy xoay người lại thì L tiếp tục chém nhát thứ hai, D đưa tay trái lên chống đỡ lưỡi dao trúng vào bàn tay trái của D gây thương tích. Chém xong, L cầm dao bỏ đi ra khỏi tiệm internet còn D được mọi người đưa đến Bệnh viện khâu vá điều trị vết thương.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 1900463-GCT/CN ngày 27/02/2019 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận chứng nhận: Lê Thanh D vào viện lúc 20 giờ 54 phút ngày 08/01/2019 và ra viện lúc 16 giờ 30 phút ngày 16/01/2019, tình trạng thương tích:

- 01 vết thương mặt trước cổ tay trái dài 15cm, sâu sát xương, đứt gân cơ;
- Tê buốt các ngón bàn tay trái;
- 01 vết thương mặt sau giữa cánh tay trái dài 7cm, rách da;

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 174/2019/TgT ngày 11/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận thương tích của Lê Thanh Toàn:

- Sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới mặt sau cánh tay trái để lại sẹo liền tốt, kích thước : 3 x 0,4cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 2%;
- Vết thương mặt trước cổ bàn tay trái đứt thần kinh trụ, đứt gân cơ gấp cổ tay trụ trái đã được phẫu thuật điều trị hiện gấp duỗi ngón IV, V bàn tay trái hạn chế, để lại sẹo liền tốt, kích thước: 8 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 11%;

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%;

Các vết thương do vật sắc gây ra;

Các vết thương có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương;

Hiện bàn tay trái gấp duỗi ngón IV, V hạn chế;

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 63/CT-VKS-TP ngày 09/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vàng Tấn L phạm tội: Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) [(có 02 tình tiết tăng định khu hình phạt quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017))].

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Vàng Tấn L mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (Ngày 28/5/2019)

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét bản kê khai các khoản chi phí có hóa đơn chứng từ hợp lệ và yêu cầu bị cáo bồi thường với tổng số tiền 9.195.000đ, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên ghi nhận. Buộc bị cáo L phải bồi thường cho bị hại Lê Thanh D số tiền 9.195.000đ.

Về tang vật chứng của vụ án: Không thu giữ được tang vật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và đồng ý quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo L khai nhận do nhìn nhầm người nên trong lúc chơi internet thì giữa bị cáo và D gây cãi, bị cáo dùng tay đánh D một cái được mọi người can ngăn. Sau đó bị cáo đi lấy con tự tạo và dùng con dao này đến chỗ D đang chơi internet chém S 02 nhát gây thương tích cho D rồi bỏ đi. Lời khai nhận của bị cáo L phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như cơ chế hình thành vết thương do cơ quan giám định xác định vết thương là vật sắc gây ra, vì vậy đủ cơ sở xác định bị cáo L đã cầm dao chém D gây thương tích.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án Cố ý gây thương tích, xảy ra vào khoảng hơn 19 giờ 00 phút ngày 08/01/2019 tại khu phố E, thị trấn LH, huyện T, tỉnh Bình Thuận do bị cáo L cầm con dao dài khoảng 50cm màu trắng, cán dao

bằng gỗ, lưỡi dao rộng 5cm chém Lê Thanh D gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 13%.

Vì vậy, Cáo trạng số 63/CT-VKS-TP ngày 09/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị Vàng Tấn L phạm vào tội: Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (có 02 tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo L là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố chấp vô cớ sử dụng con dao là hung khí nguy hiểm, bị cáo còn có tính hung hãn côn đồ, nhân thân của bị cáo không tốt đã bị 02 lần xử phạt về tội trộm cắp tài sản, lần này tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo đã xem thường pháp luật, hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo L khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo 01 phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cân nhắc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hoạt động nhân thân của bị cáo nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh và cần phải cách ly bị cáo ra đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Vàng Tấn L phạm tội: Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về tang, vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra không thu giữ được con dao gây án nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa Lê Thanh D yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết buộc bị cáo L phải bồi thường toàn bộ các chi phí điều trị vết thương do bị cáo L gây ra có bản kê hóa đơn thuốc và chứng từ kèm theo với tổng số tiền 9.195.000đ đồng . Xét thấy, đối với số tiền 9.195.000đồng mà bị hại Lê Thanh D yêu cầu đều có hóa đơn, chứng từ, đây là các khoản yêu cầu hợp lý nên chấp nhận. Tại phiên tòa bị cáo L đồng ý bồi thường khoản trên cho Lê Thanh D

nên ghi nhận sự thỏa thuận này. Buộc bị cáo L phải bồi thường cho Lê Thanh D số tiền 9.195.000đ (Chín triệu, một trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

[8] Về án phí: Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Vàng Tấn L** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Vàng Tấn L** **30** (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (Ngày 28/5/2019)

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 586, 590 và Điều 357 Bộ Luật dân sự. Buộc bị cáo Vàng Tấn L phải bồi thường cho Lê Thanh D số tiền **9.195.000đ** (Chín triệu, một trăm chín mươi lăm ngàn đồng) khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Khi có đơn yêu cầu của người được thi hành án, người phải thi hành án phải có trách nhiệm trả lãi của số tiền chậm trả tương ứng với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vàng Tấn L phải nộp **200.000** đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và **460.000đ** (Bốn trăm sáu chục ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, người bị hại, báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo; người bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Văn Lầy